

Nhân tố tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

Nguyễn Huy Diễm*, Nguyễn Thế Hanh**

Nhận ngày 21 tháng 2 năm 2023. Chấp nhận đăng ngày 12 tháng 5 năm 2023.

Tóm tắt: Bài viết tập trung làm rõ những nhân tố tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay. Năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội có vị trí, vai trò đặc biệt quan trọng đối với bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, bảo vệ độc lập dân tộc và phát triển của đất nước; đồng thời, góp phần bổ sung, hoàn thiện và phát triển lý luận, học thuyết cách mạng của giai cấp công nhân, xây dựng, phát triển phẩm chất, nhân cách, bản lĩnh chính trị của người giảng viên. Việc nhận thức và vận dụng đúng đắn những nhân tố tác động là nền tảng để năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay thực sự đi vào chiều sâu, thiết thực và hiệu quả.

Từ khóa: Đấu tranh tư tưởng, lý luận, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn, năng lực phản biện khoa học, trường sĩ quan quân đội.

Phân loại ngành: Chính trị học

Abstract: The article focuses on clarifying the factors affecting the capacity of scientific criticism in the ideological and theoretical struggle of lecturers of social and human sciences at military officer schools today. The capacity for scientific criticism in the ideological and theoretical struggle of social science lecturers and personnel at military officer schools has a particularly important position and role in protecting the ideological foundation of the Party, protect national independence and development of the country. At the same time, it contributes to supplementing, perfecting and developing the theory and revolutionary doctrine of the working class, building and developing the quality, personality and political bravery of the lecturer. The correct perception and application of influencing factors is the foundation for the scientific criticism capacity in the ideological and theoretical struggles of social and human sciences lecturers at military officer schools today in an in-depth, practical and effective manner.

Keywords: Ideological struggle, theory, social science and humanities lecturer, scientific critical capacity, military officer school.

Subject classification: Political science

1. Đặt vấn đề

Năng lực phản biện khoa học nói chung, năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng, là nội dung quan trọng trong nhân cách của nhà giáo, nhà khoa học trong lĩnh vực quân sự. Đây là nền tảng quan trọng để hình thành, phát triển nhận thức, hành động đấu tranh đúng đắn, tác động trực tiếp

*,** Học viện Chính trị, Bộ Quốc phòng.
Email: huydiemk1@gmail.com

đến chất lượng, hiệu quả đấu tranh. Việc nghiên cứu, luận giải thấu đáo những nhân tố tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay rất cần thiết, có ý nghĩa sâu sắc cả về lý luận và thực tiễn.

Bài viết tập trung luận giải một số vấn đề lý luận về những nhân tố tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay, làm rõ sự cần thiết nâng cao năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội, xác định nội hàm những nhân tố tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay.

Bài viết sử dụng tổng hợp các phương pháp nghiên cứu của khoa học chuyên ngành, liên ngành, bao gồm các phương pháp chủ yếu như: Phương pháp logic - lịch sử, phân tích, tổng hợp, hệ thống hoá, khái quát hoá, phân tích tài liệu.

2. Năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

2.1. Khái niệm năng lực phản biện khoa học và đấu tranh tư tưởng, lý luận

Năng lực phản biện khoa học là nội dung quan trọng trong nhân cách của con người, tác động trực tiếp đến kết quả hoạt động, công tác. Các nhà nghiên cứu cho rằng, “năng lực phản biện của giảng viên nói chung giảng viên khoa học xã hội nhân văn nói riêng trong nhà trường quân đội là nội dung quan trọng trong nhân cách của nhà giáo, nhà khoa học trong lĩnh vực quân sự, tác động trực tiếp đến kết quả thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học và các hoạt động, công tác của họ” (Nguyễn Thanh Hải, 2018: 20). Hay: “năng lực tư duy phản biện là quá trình kết hợp khả năng vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ, các công cụ để tư duy với sự lập luận phản bác lại kết quả của một quá trình tư duy khác, hoặc tiếp nhận tri thức của người khác để xác định lại tính chính xác của thông tin” (Lê Thị Thanh Hà, 2017). Như vậy, có thể hiểu, *năng lực phản biện khoa học là sự thống nhất biện chứng giữa yếu tố tri thức khoa học, tri thức, tố chất, kỹ năng, kỹ xảo và kinh nghiệm hoạt động hợp thành khả năng, phản ánh trình độ, quan điểm, chính kiến, phương pháp tư duy khoa học, ý chí, nghị lực, bản lĩnh, niềm tin khoa học trong việc tiếp cận, phân tích, nhận diện, phát hiện vấn đề, tìm kiếm luận điểm, so sánh, đối chứng để khẳng định hay phủ định một vấn đề bằng các luận cứ khoa học, dự báo, định hướng, điều chỉnh nội dung, phương pháp trong các hoạt động, công tác.*

Năng lực phản biện khoa học giúp con người tự tin, chủ động, sáng tạo khi tiếp cận, phân tích, nhận diện, phát hiện vấn đề trong hoạt động thực tiễn; từ đó, tạo nhu cầu tìm kiếm tri thức, xác lập luận cứ để luận giải, so sánh, phản biện và đề xuất những giải pháp thực hiện đúng đắn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đặt ra. Năng lực phản biện khoa học giúp con người tiến hành đánh giá, thẩm định kết quả hoạt động, tự ý thức, tự điều chỉnh những nhận thức lệch lạc về nội dung, hình thức, phương pháp hoạt động bằng những luận cứ, luận chứng khoa học. Năng lực phản biện khoa học còn giúp con người nghiên cứu, dự báo tình hình, xác định tính khoa học của chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp hoạt động một cách đúng đắn, thiết thực.

Đấu tranh tư tưởng, lý luận là một nội dung cơ bản của đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc, là đấu tranh giữa tư tưởng, lý luận vô sản và tư tưởng, lý luận phi vô sản. Cuộc đấu tranh này luôn diễn ra quyết liệt, phức tạp và liên quan trực tiếp đến sự tồn vong của chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta. Nội dung đấu tranh nhằm chống lại những quan điểm, tư tưởng sai trái của các thế lực thù địch và những phần tử cơ hội chính trị, khắc phục những nhận thức lệch lạc; đồng thời, tích cực bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, bảo vệ và phát triển những giá trị tốt đẹp trong truyền thống văn hóa dân tộc, chủ động định hướng giá trị đúng đắn đối với sự phát triển của con người và xã hội Việt Nam; làm cho các tổ chức, các lực lượng nắm vững nội dung và yêu cầu cốt lõi của đấu tranh trên

mặt trận tư tưởng, lý luận hiện nay là bảo vệ và phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng, nhằm củng cố vững chắc trận địa tư tưởng của Đảng trong xã hội, tăng cường khả năng “miễn dịch” trước mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Đây là nhiệm vụ chiến lược vừa có ý nghĩa cấp thiết, vừa là nhiệm vụ cơ bản lâu dài, là trách nhiệm của các tổ chức, các lực lượng, của mọi cán bộ, chiến sĩ trong Quân đội nhân dân Việt Nam. Trong suốt quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta và Quân ủy Trung ương luôn quan tâm, chăm lo đến công tác tư tưởng, lý luận; đồng thời, coi trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận.

2.2. Vai trò của năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội

Đấu tranh tư tưởng lý luận là nhiệm vụ của toàn đảng, nhưng trước hết và trên hết là nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ lý luận của Đảng, trong đó có đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn các nhà trường quân đội. “Đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội là những người được đào tạo cơ bản, chuyên sâu về khoa học xã hội và nhân văn (trình độ đại học trở lên) và nghiệp vụ sư phạm, có đủ phẩm chất và năng lực đảm trách công việc giảng viên khoa học xã hội và nhân văn, được giao nhiệm vụ giảng dạy, giáo dục và nghiên cứu khoa học về một hoặc một số bộ môn thuộc khoa học xã hội và nhân văn ở các nhà trường quân đội” (Phạm Thành Trung, 2023). Hiện nay, trước xu thế toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế, cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư ngày càng phát triển mạnh mẽ, sâu rộng đã và đang tác động lớn đến mọi lĩnh vực của đời sống xã hội, hoạt động quân sự; sự chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam ngày càng có nhiều phương thức tinh vi. Đồng thời, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội, nhiệm vụ giáo dục, đào tạo và công tác đấu tranh tư tưởng lý luận đặt ra yêu cầu ngày càng cao, đòi hỏi đội ngũ nhà giáo, nhất là giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội, có sự phát triển toàn diện, trong đó, năng lực phản biện khoa học giữ vị trí quan trọng.

Năng lực phản biện khoa học của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là sự thống nhất biện chứng giữa yếu tố tri thức khoa học, tri thức quân sự, tố chất, kỹ năng, kỹ xảo và kinh nghiệm hoạt động sư phạm quân sự hợp thành khả năng, phản ánh trình độ, quan điểm, chính kiến, phương pháp tư duy khoa học, quân sự, ý chí, nghị lực, bản lĩnh, niềm tin khoa học trong việc tiếp cận, phân tích, nhận diện, phát hiện vấn đề, tìm kiếm luận điểm, so sánh, đối chứng để khẳng định hay phủ định một vấn đề bằng các luận cứ khoa học, dự báo, định hướng, điều chỉnh nội dung, phương pháp trong các hoạt động, công tác ở môi trường quân sự.

Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ giảng dạy, nghiên cứu khoa học, năng lực phản biện khoa học giúp người giảng viên tự tin, chủ động, sáng tạo khi tiếp cận, phân tích, nhận diện, phát hiện vấn đề trong hoạt động thực tiễn quân sự, trong nhiệm vụ giáo dục, đào tạo, nghiên cứu khoa học. Từ đó, tạo nhu cầu tìm kiếm tri thức, xác lập luận cứ để luận giải, so sánh, phản biện và đề xuất những giải pháp thực hiện đúng đắn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo và nghiên cứu khoa học ở nhà trường quân đội. Năng lực phản biện khoa học giúp người giảng viên tiến hành đánh giá, thẩm định kết quả giảng dạy, nghiên cứu khoa học theo lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, phù hợp với nhiệm vụ cách mạng và đặc thù của hoạt động quân sự. Đồng thời, giúp họ tự ý thức, tự điều chỉnh những nhận thức lệch lạc về nội dung, hình thức, phương pháp giảng dạy, nghiên cứu khoa học bằng những luận cứ, luận chứng khoa học. Năng lực phản biện khoa học còn giúp người giảng viên nghiên cứu, dự báo tình hình, xác định tính khoa học của chương trình, nội dung, hình thức, phương pháp dạy học các môn khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội, phù hợp với đặc thù của hoạt động quân sự một cách đúng đắn, thiết thực.

Trong công tác đấu tranh tư tưởng, lý luận, năng lực phản biện khoa học giúp giảng viên chủ động, sáng tạo khi phân tích, lập luận, chứng minh, khẳng định bản chất cách mạng, giá trị khoa học của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách,

pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội. Đồng thời, năng lực phân biện khoa học giúp người giảng viên có thể chuyên hóa khả năng nhận thức, những tri thức khoa học, tri thức quân sự, tình cảm, bản lĩnh chính trị, phương pháp tư duy, tố chất, kỹ năng, kỹ xảo, kinh nghiệm hoạt động sư phạm quân sự của họ vào quá trình nghiên cứu, phân tích, đánh giá vấn đề, xác lập những chứng cứ khoa học để phê phán có hiệu quả những nhận thức lệch lạc của đồng đội, người học trong học tập, rèn luyện, nghiên cứu khoa học và trong thực hiện nhiệm vụ; đấu tranh có sức thuyết phục loại bỏ những quan điểm sai trái, xuyên tạc chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ quân đội.

2.3. Năng lực phân biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận nhìn từ góc độ nhiệm vụ đặc thù của người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

Thứ nhất, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là những người được đào tạo cơ bản, hệ thống và chuyên sâu về các chuyên ngành lý luận Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, xây dựng Đảng và chính quyền Nhà nước, các ngành khoa học xã hội nhân văn khác, khoa học quân sự, khoa học tự nhiên, ngoại ngữ, tin học ở bậc đại học và sau đại học; nắm vững lý luận của chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, có tính chiến đấu cao, có tư duy sáng tạo, phẩm chất đạo đức tốt, có bản lĩnh chính trị vững vàng, không để cho các thế lực thù địch có thể lợi dụng xuyên tạc, bóp méo. Hơn nữa, được công tác trong môi trường sư phạm với nhiều nhà khoa học có uy tín, giảng viên được học hỏi kinh nghiệm quý báu trong tham gia đấu tranh tư tưởng, lý luận; đồng thời, thông qua hoạt động giảng dạy, giảng viên có điều kiện lồng ghép những nội dung, định hướng tư tưởng, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động phân biện khoa học, đồng thời chỉ ra tính chất phản khoa học của các luận điểm sai trái, thù địch.

Thứ hai, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội có nhiệm vụ chính là trang bị những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các môn khoa học xã hội và nhân văn. Yêu cầu đặt ra là ngoài trình độ kiến thức chuyên môn cần thiết thì ở họ đòi hỏi phải có những kinh nghiệm thực tiễn quân sự và năng lực lãnh đạo, chỉ huy đơn vị nhất định. Theo đó, ngoài phẩm chất, năng lực giảng dạy và nghiên cứu khoa học, ở họ còn đòi hỏi phẩm chất nữa là năng lực tiến hành các hoạt động công tác đảng, công tác chính trị; năng lực chỉ huy trên cương vị là cán bộ chính trị của một đơn vị quân đội. Như vậy, người giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội vừa là nhà sư phạm, vừa là cán bộ chính trị. Điều đó đòi hỏi ở mỗi giảng viên chức năng, nhiệm vụ rộng hơn, cường độ lao động sư phạm lớn hơn, yêu cầu đặt ra cao hơn, toàn diện và nặng nề hơn. Điểm khác biệt căn bản này do chính môi trường công tác có tính đặc thù trong quân đội quy định đối với mỗi giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội nói riêng và đội ngũ giảng viên trong nhà trường quân đội nói chung, so với đội ngũ giảng viên ở các trường đại học, cao đẳng ngoài quân đội.

Thứ ba, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội có vị trí, vai trò quan trọng trong đấu tranh tư tưởng, lý luận. Đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội là một bộ phận cán bộ của Đảng trong quân đội, là lực lượng nòng cốt có vai trò quan trọng trong giáo dục, truyền bá chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng, kiến thức khoa học xã hội và nhân văn, kiến thức khoa học quân sự, giúp người học hình thành thế giới quan khoa học, phương pháp luận Mác-xít, bồi dưỡng tư duy, năng lực thực hành. Đồng thời, họ cũng là lực lượng xung kích, tiên phong trong cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận, góp phần bảo vệ trận địa chính trị, tư tưởng của Đảng, bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối, quan điểm của Đảng. Giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội cơ bản có phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác tốt, nhạy bén về chính trị, tinh thần cảnh giác cách mạng cao, trách nhiệm, nhiệt tình trong chuyên môn. Đây là lực lượng đóng vai trò xung kích đi đầu bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng. Việc nâng cao năng lực phân biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng của người giảng viên trước hết giúp họ có đủ cơ sở khoa học, bản lĩnh, nghị lực để phê phán, vạch trần những luận điệu xuyên tạc, phủ nhận,

chống phá chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa xã hội hiện thực của các thế lực thù địch; đồng thời, trang bị cơ sở lý luận và thực tiễn cho học viên, giúp học viên tự phân tích, nhận diện và phê phán những quan điểm lệch lạc, nhận thức mơ hồ, biết vạch trần tính chất phản động của kẻ thù, ngăn ngừa những ảnh hưởng tiêu cực về tư tưởng, chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng ở đơn vị cơ sở.

Thứ tư, giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội có những mặt mạnh cơ bản về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực công tác, nhạy bén về chính trị, tinh thần cách mạng cao, trách nhiệm, nhiệt tình trong chuyên môn. Họ không ngừng tích lũy tri thức, nâng cao năng lực toàn diện, đặc biệt là năng lực phản biện khoa học. Trên cương vị người thầy, họ thông qua dạy chữ để dạy nghề và dạy làm người. Bên cạnh đó, họ còn phải giỏi truyền thụ tri thức, trang bị thế giới quan, phương pháp luận khoa học, định hướng chính trị, tư tưởng, nói đi đôi với làm, là tấm gương mẫu mực cho học viên noi theo. Đây là yếu tố chủ đạo, làm điều kiện, hạt nhân trong nâng cao năng lực người thầy, trong đó có năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay. Kỹ năng tiếp nhận, phát hiện, xử lý thông tin, kỹ năng vạch trần bản chất phi khoa học, ngăn chặn, khắc phục các quan điểm sai trái là cơ sở đánh giá trình độ đấu tranh tư tưởng, lý luận; là yếu tố cơ bản tạo thành năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội.

3. Những nhân tố cơ bản tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay

Thứ nhất, những nhân tố đặc thù quy định năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội.

Với những đặc trưng và ưu thế trong hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học, giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội có vai trò rất quan trọng trong đấu tranh tư tưởng, lý luận, bảo vệ nền tảng tư tưởng của chế độ, bảo vệ và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; làm thất bại mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch. Những nhân tố mang tính đặc thù riêng tác động đến năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay rất phong phú, cụ thể:

Phẩm chất chính trị của giảng viên. Là phẩm chất cơ bản, chủ đạo của nhân cách, biểu hiện ở trình độ giác ngộ chính trị, lợi ích giai cấp, dân tộc; là thái độ trách nhiệm với nhiệm vụ cách mạng của Đảng, của Nhà nước, Quân đội, nhân dân và các hành vi thực tiễn tương ứng đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của giảng viên. Đây là yếu tố cơ bản phản ánh bản lĩnh chính trị, sự kiên định, lòng trung thành với sự nghiệp cách mạng, với Tổ quốc, với nhân dân, với nhiệm vụ của Quân đội; thể hiện sự vững vàng, không dao động trước những khó khăn thử thách, luôn tin tưởng tuyệt đối vào sự nghiệp đổi mới của đất nước. Đó cũng là nhân tố định hướng, giữ vững niềm tin khoa học, ý chí quyết tâm trong bảo vệ đường lối quan điểm của Đảng, đấu tranh chống lại những quan điểm sai trái thù địch. Phẩm chất chính trị là thành tố cơ bản để hình thành nhân cách người giảng viên, gắn liền với sự phản ánh mối quan hệ chính trị xã hội, thể hiện ở thái độ, hành vi, năng lực hoạt động chính trị thực tiễn để bảo vệ lợi ích, mục tiêu chính trị của giai cấp, nhà nước. Phẩm chất chính trị là một trong những tiêu chuẩn hàng đầu của Quân đội cách mạng, đặc biệt với người giảng viên. Phẩm chất chính trị của giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay được củng cố và tăng cường vững chắc khi gắn bó, hòa quyện với phẩm chất đạo đức, tạo thành phẩm chất chính trị - đạo đức.

Trình độ tri thức, nhất là hệ thống tri thức lý luận về chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Trình độ tri thức, nhất là hệ thống tri thức lý luận về chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, là tổng hợp các yếu tố chủ quan phản ánh khả năng của chủ thể trong thu nhận, khám phá tri thức lý luận chính trị và vận dụng vào giải quyết các vấn đề chính trị đạt chất lượng, hiệu quả cao; có vai trò quan trọng trong phát triển phẩm chất và năng lực con người, nâng cao hiệu quả

hoạt động thực tiễn. Hệ thống tri thức lý luận chính trị hết sức rộng lớn, thể hiện trên nhiều lĩnh vực. Đối với giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội, hệ thống tri thức lý luận chính trị gồm tri thức lý luận chính trị cơ bản và chuyên ngành; đây là cơ sở nâng cao nhận thức toàn diện cho đội ngũ giảng viên, góp phần nâng cao bản lĩnh chính trị, độ sắc sảo, nhạy bén về chính trị, đủ sức giúp họ nhận bản chất, âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, làm cơ sở khoa học đấu tranh, phân bác những quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ, phát triển nền tảng tư tưởng của Đảng. Tri thức khoa học, mà trực tiếp là những tri thức chính trị phát triển, trở thành nền tảng đề cương cô thái độ, lập trường giai cấp, hình thành bản lĩnh chính trị, thế giới quan, nhân sinh quan của giảng viên. Hệ thống tri thức lý luận chính trị của giảng viên các trường sĩ quan quân đội được hình thành, phát triển trong suốt quá trình học tập, giảng dạy, nghiên cứu khoa học, là quá trình thu nhận, tích lũy tri thức lâu dài, đòi hỏi giảng viên phải có lòng say mê nghề nghiệp, tinh thần cầu thị, khát vọng chiếm lĩnh tri thức, tư duy khoa học để làm chủ nội dung, đáp ứng yêu cầu cao của giảng viên trong đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay.

Động cơ, thái độ, trách nhiệm, ý chí quyết tâm của giảng viên tham gia phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận. Xuất phát từ ý thức tự giác, tự nguyện với động cơ và quyết tâm trong sáng, giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội tham gia đấu tranh tư tưởng, lý luận vừa là trách nhiệm, vừa là vinh dự, tự hào. Từ sự nhận thức sâu sắc đó, giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội tham gia phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận còn giúp cho họ vượt qua nhiều khó khăn trong công tác, cuộc sống hàng ngày để hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ của mình. Động cơ, thái độ, trách nhiệm, ý chí quyết tâm là một trong những yếu tố quy định không thể thiếu, góp phần hình thành vai trò của giảng viên ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay cũng như góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả cuộc đấu tranh. Động cơ, thái độ, trách nhiệm, ý chí quyết tâm của giảng viên tham gia phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận thể hiện ở thái độ luôn tích cực, chủ động, không gò ép, áp đặt, hình thức, chiếu lệ; đồng thời, luôn kiên quyết, bình tĩnh và sáng tạo trong đấu tranh ngay cả với những thủ đoạn tinh vi, xảo quyệt, trong những tình huống căng thẳng, phức tạp, trước mọi luận điệu xuyên tạc, mọi âm mưu, thủ đoạn chống phá của các thế lực thù địch để bảo vệ nền tảng tư tưởng, đường lối, quan điểm của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trình độ đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên: Là tổng hợp khả năng giảng viên trong các trường sĩ quan quân đội huy động hệ thống tri thức, bản lĩnh chính trị vào hoạt động đấu tranh tư tưởng, lý luận; là yếu tố quan trọng, quyết định chất lượng và hiệu quả đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận; quá trình tổ chức đấu tranh là quá trình phản biện khoa học toàn diện trên các mặt, đòi hỏi giảng viên bên cạnh tri thức toàn diện, chuyên sâu, phải có bản lĩnh, kinh nghiệm, từng trải. Trình độ đấu tranh tư tưởng, lý luận được biểu hiện ở kỹ năng, kinh nghiệm đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên trong việc vận dụng kiến thức lý luận chính trị vào đấu tranh, phê phán các quan điểm sai trái, phản động. Những kỹ năng, kinh nghiệm này làm cơ sở giúp giảng viên tìm ra các biện pháp, sử dụng các hình thức đấu tranh phù hợp, khoa học, hiệu quả. Tổng kết cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phân bác các quan điểm sai trái, thù địch lần thứ II - năm 2022 trong quân đội, toàn quân có 58 đơn vị triển khai Cuộc thi ở cấp mình, với 56.243 tác phẩm đạt kết quả tốt; trong đó, thể loại Tạp chí in có 11.500 tác phẩm; thể loại Tạp chí điện tử có 3.867 tác phẩm; thể loại Báo in có 23.293 tác phẩm; thể loại Báo điện tử có 17.583 tác phẩm. Một số đơn vị huy động được nhiều cán bộ, chiến sĩ tham gia dự thi, trong đó có giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội (Trường Sĩ quan Chính trị có 4.587 bài) (Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương, 2022).

Thứ hai, sự tác động của cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc đối với năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận.

Tình hình thế giới đang trải qua thời kỳ biến động phức tạp, chứa đựng nhiều mâu thuẫn với những nét đặc trưng do nhiều yếu tố về kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, môi trường mang lại. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ, kinh tế tri thức và quá trình toàn cầu hóa diễn ra mạnh mẽ,

tác động sâu sắc đến sự phát triển của các quốc gia, dân tộc. Hiện nay, “thế giới đang trải qua những biến động to lớn, diễn biến rất nhanh chóng, phức tạp, khó dự báo. Hoà bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, song đang đứng trước nhiều trở ngại, khó khăn; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, xung đột cục bộ tiếp tục diễn ra dưới nhiều hình thức, phức tạp và quyết liệt hơn, làm gia tăng rủi ro đối với môi trường kinh tế, chính trị, an ninh quốc tế” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 105). Trong khi đó, “Cục diện thế giới tiếp tục biến đổi theo xu hướng đa cực, đa trung tâm; các nước lớn vẫn hợp tác, thoả hiệp, nhưng đấu tranh, kiềm chế lẫn nhau gay gắt hơn. Chủ nghĩa dân tộc cực đoan, chủ nghĩa cường quyền nước lớn, chủ nghĩa thực dụng trong quan hệ quốc tế gia tăng. Các nước đang phát triển, nhất là các nước nhỏ đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới. Kinh tế thế giới lâm vào khủng hoảng, suy thoái nghiêm trọng và có thể còn kéo dài do tác động của đại dịch Covid-19” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 105-106). Như vậy, cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc trên thế giới tiếp tục diễn ra gay go, quyết liệt với những điều kiện, nội dung và hình thức mới. Cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận cũng diễn ra gay gắt giữa một bên là những tư tưởng, quan điểm biện minh cho chủ nghĩa tư bản hiện đại, phủ định, chống phá chủ nghĩa Mác – Lê-nin với một bên là tư tưởng, quan điểm của chủ nghĩa xã hội khoa học.

Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ cùng với sự chống phá của các thế lực thù địch đã tác động rất lớn đến phong trào cộng sản và công nhân quốc tế; ảnh hưởng đến nhận thức và tư tưởng của khá đông quần chúng nhân dân vào con đường đi lên chủ nghĩa xã hội: “Trước đây, khi còn Liên Xô và hệ thống các nước xã hội chủ nghĩa thế giới thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam dường như không có gì phải bàn, nó mặc nhiên coi như đã được khẳng định. Nhưng từ sau khi mô hình chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và nhiều nước Đông Âu sụp đổ, cách mạng thế giới lâm vào thoái trào thì vấn đề đi lên chủ nghĩa xã hội lại được đặt ra và trở thành tâm điểm thu hút mọi sự bàn thảo, thậm chí tranh luận gay gắt!” (Nguyễn Phú Trọng, 2022: 18). Điều kiện đó làm cho cuộc đấu tranh tư tưởng, lý luận vốn đã phức tạp, khó khăn lại càng trở lên phức tạp, khó khăn hơn. Một số nước theo con đường xã hội chủ nghĩa, trong đó có Việt Nam, vẫn kiên định mục tiêu, lý tưởng, cải cách, đổi mới giành được những thành tựu to lớn, tiếp tục phát triển; sự phục hồi của phong trào cộng sản và công nhân ở các nước phương Tây, các nước Á, Phi, Mỹ Latinh đã củng cố niềm tin của giai cấp công nhân và nhân dân lao động vào học thuyết Mác – Lê-nin. Đây là điều kiện thuận lợi để đất nước ta tiếp tục vững bước trên con đường xã hội chủ nghĩa.

Thứ ba, công cuộc đổi mới đất nước tạo ra những thuận lợi và vẫn còn những khó khăn nhất định.

Trong nước, kết quả của hơn 35 năm đổi mới, “chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới... Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay!” (Nguyễn Phú Trọng, 2022: 34). Thế chế kinh tế thị trường xã hội chủ nghĩa tiếp tục được xây dựng và hoàn thiện; đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện rõ rệt, dân chủ trong xã hội tiếp tục được mở rộng; chính trị - xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh được giữ vững. Công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế được triển khai sâu rộng và hiệu quả, góp phần tạo môi trường hòa bình, ổn định và tăng thêm nguồn lực cho phát triển đất nước. Đây là điều kiện thuận lợi cho đấu tranh tư tưởng, lý luận, bảo vệ chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm, đường lối của Đảng, là bằng chứng thực tiễn sinh động để đấu tranh, bác bỏ mọi luận điệu sai trái, thù địch.

Tuy nhiên, công cuộc đổi mới còn đặt ra không ít khó khăn, thử thách. Tính phức tạp và của cuộc đấu tranh giai cấp, đấu tranh dân tộc ngày càng gia tăng với tính chất và mức độ khác nhau. Trong điều kiện phát triển mạnh mẽ của cách mạng khoa học công nghệ hiện đại, kinh tế tri thức và toàn cầu hóa, nhiều vấn đề lý luận mới xuất hiện nổi lên trong đấu tranh tư tưởng, lý luận cần phải có luận cứ khoa học để giải đáp mang tính thuyết phục. “Năm năm tới, Việt Nam hội nhập quốc tế sâu, rộng hơn và sẽ phải thực hiện đầy đủ, hiệu quả các cam kết khi tham gia các hiệp định thương mại tự do thế hệ mới. Nền kinh tế phát triển chưa bền vững, còn nhiều hạn chế, yếu kém, đứng trước nhiều khó khăn, thách thức mới do tác động của đại dịch Covid-19 và khủng hoảng kinh tế toàn cầu gây ra” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 107-108). Trong khi đó, “Bốn nguy cơ mà

Đảng ta đã chỉ ra còn tồn tại, có mặt còn gay gắt hơn. Nguy cơ tụt hậu, rơi vào bẫy thu nhập trung bình còn lớn” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 108). Một bộ phận cán bộ, đảng viên trình độ lý luận chính trị còn hạn chế, nhận thức về chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh còn đơn giản, hiểu biết về bản chất chủ nghĩa tư bản hiện đại còn chưa sâu sắc, chưa đủ sức để nhận diện âm mưu thủ đoạn của kẻ thù, cá biệt còn có một bộ phận xa rời mục tiêu, lý tưởng cách mạng, nói và làm sai với nghị quyết của Đảng.

Thứ tư, các thế lực phản động, thù địch đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” chống phá ta quyết liệt hơn trên lĩnh vực tư tưởng, lý luận.

Quá trình hội nhập quốc tế chúng ta không tránh khỏi sự xâm nhập các trào lưu, khuynh hướng tư tưởng, văn hóa, lối sống tư sản vào nước ta, tác động rất lớn vào tư tưởng, tình cảm, lối sống của nhân dân. “Các thế lực thù địch tiếp tục tăng cường chống phá Đảng, Nhà nước và đất nước ta” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t1: 108), đặc biệt chúng tìm mọi cách xuyên tạc chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nền tảng tư tưởng của Đảng. Hiện nay, các thế lực thù địch đang ráo riết đẩy mạnh chiến lược “diễn biến hòa bình” với nhiều âm mưu, thủ đoạn thâm độc, vừa tinh vi, vừa trắng trợn, chống phá cách mạng nước ta, nhằm xóa bỏ chế độ xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, thực hiện “phi chính trị hóa” quân đội. Chúng xác định công khai: chiến thắng chủ nghĩa cộng sản thì mặt trận tư tưởng là quyết định nhất; để chuyển hóa được chế độ chính trị ở Việt Nam, vấn đề trước tiên là phải làm triệt tiêu các giá trị làm nên chế độ cộng sản; đồng thời, phải xây dựng một ý thức hệ, một hệ thống lý luận chính trị tương xứng có khả năng triệt tiêu chủ nghĩa cộng sản và làm nền tảng tư tưởng cho việc xây dựng giai cấp mới ở Việt Nam.

Bên cạnh đó, kẻ địch triệt để lợi dụng các phương tiện thông tin đại chúng, nhất là các trang mạng xã hội, các diễn đàn, hội nghị quốc tế, các sự kiện chính trị xã hội để tuyên truyền các quan điểm tư sản, luận điệu xuyên tạc; thông qua các dự luật, nghị quyết, tạo cơ sở pháp lý cho hoạt động can thiệp, chống phá toàn diện cách mạng nước ta. Tác động của những quan điểm sai trái, thù địch đối với tư tưởng của cán bộ, đảng viên và nhân dân diễn biến hết sức phức tạp; đã xuất hiện tình trạng suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên, xuất hiện tư tưởng đa nguyên chính trị, đa đảng đối lập ở một số đã từng là cán bộ, đảng viên; yếu tố “tự diễn biến” đang tăng lên, thực sự trở thành nguy cơ đối với sự tồn vong của Đảng, của chế độ ta.

Thứ năm, sự phát triển của nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ tổ quốc, yêu cầu xây dựng quân đội về chính trị.

Cùng với sự phát triển của nhiệm vụ cách mạng, nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc cũng có bước phát triển trong tình hình mới. “Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, an ninh con người, an ninh kinh tế, an ninh mạng, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm, từ xa; phát hiện sớm và xử lý kịp thời những nhân tố bất lợi, nhất là những nhân tố có thể gây đột biến; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, phản động và cơ hội chính trị... Tiếp tục thực hiện đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, đa phương hoá, đa dạng hoá; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế toàn diện, sâu rộng, có hiệu quả; giữ vững môi trường hoà bình, ổn định” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2021, t.1: 117). Như vậy, nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc có sự phát triển mới cả về nội dung, mục tiêu và gắn chặt với nhiệm vụ xây dựng Tổ quốc; thể hiện sự kiên định của Đảng ta về con đường và mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Trong khi đó, hoạt động đấu tranh tư tưởng, lý luận hiện nay vẫn còn có những hạn chế nhất định: “Công tác giáo dục chính trị tư tưởng, nghiên cứu, tổng kết thực tiễn, giảng dạy và học tập chủ nghĩa Mác – Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh chưa đáp ứng yêu cầu;... việc đấu tranh, phản bác những luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch, tổ chức phản động, phần tử cơ hội, bất mãn chính trị còn bị động, thiếu sắc bén và hiệu quả chưa cao” (Đảng Cộng sản Việt Nam, 2016: 21). Do đó, để tăng cường khả năng quốc phòng, an ninh, sức mạnh bảo vệ Tổ quốc thì vấn đề cơ bản quyết định là phải củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc gắn với việc xây dựng và đào luyện đội ngũ giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ngang tầm với nhiệm vụ cả về phẩm chất và năng lực.

Sự phát triển của nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đặt ra yêu cầu rất cao đối với quân đội trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; đặc biệt là trong sẵn sàng chiến đấu và chiến đấu trên lĩnh vực đấu tranh vũ trang làm thất bại mọi âm mưu, hành động tấn công xâm lược bằng quân sự của địch; đồng thời, phải giỏi tác chiến trên mặt trận tư tưởng, lý luận để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, độc lập, chủ quyền, toàn vẹn lãnh thổ; bảo vệ Đảng, Nhà nước và nhân dân, bảo vệ thành quả cách mạng... Phương hướng xây dựng Quân đội vững mạnh toàn diện theo hướng “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” (Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, 2020: 44), có số lượng hợp lý, với chất lượng tổng hợp và sức chiến đấu cao đang đặt ra cấp thiết.

4. Kết luận

Một trong những vấn đề cốt lõi xây dựng quân đội vững mạnh về chính trị là phải làm cho mỗi đơn vị cơ sở trong quân đội trở thành một pháo đài vững chắc về chính trị, tư tưởng. Muốn vậy, cần nâng cao năng lực phản biện khoa học trong đấu tranh tư tưởng, lý luận của giảng viên khoa học xã hội và nhân văn ở các trường sĩ quan quân đội hiện nay. Đây là yêu cầu khách quan, góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, đáp ứng mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các nhà trường quân đội, đáp ứng yêu cầu xây dựng quân đội vững mạnh toàn diện, trong đó, lấy chất lượng chính trị làm cơ sở, góp phần to lớn vào thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Tài liệu tham khảo

Ban Chỉ đạo 35 Quân ủy Trung ương. (09/11/2022). Tổng kết cuộc thi viết chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch. *Quân đội nhân dân*, <https://www.qdnd.vn/chinh-tri/tin-tuc/tong-ket-cuoc-thi-viet-chinh-luan-ve-bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang-dau-tranh-phan-bac-cac-quan-diem-sai-trai-thu-dich-710504>

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2016). *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII*. Văn phòng Trung ương Đảng.

Đảng Cộng sản Việt Nam. (2021). *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*. t.1. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Lê Thị Thanh Hà. (20/6/2017). Nâng cao năng lực tư duy phản biện cho cán bộ lãnh đạo, quản lý ở nước ta. *Tạp chí Cộng sản điện tử*. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/chinh-tri-xay-dung-dang/-/2018/45478/nang-cao-nang-luc-tu-duy-phan-bien-cho-can-bo-lanh-dao%2C-quan-ly-o-nuoc-ta.aspx>

Nguyễn Thanh Hải. (2018). Năng lực phản biện khoa học của giảng viên trong nhà trường quân đội. *Văn hóa nghệ thuật*. Số 406.

Nguyễn Phú Trọng. (2022). *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam*. Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật.

Phạm Thành Trung. (15/02/2023). Nâng cao năng lực đấu tranh Tư tưởng, Lý luận cho đội ngũ giảng viên thông qua dạy học các môn Khoa học Xã hội và Nhân văn ở các nhà trường quân đội hiện nay. *Tạp chí điện tử Giáo chức Việt Nam*. <https://tapchigiaochuc.com.vn/nang-cao-nang-luc-dau-tranh-tu-tuong-ly-luan-cho-doi-ngu-giang-vien-thong-qua-day-hoc-cac-mon-khoa-hoc-xa-hoi-va-nhan-van-o-cac-nha-truong-quan-doi-hien-nay.html>

Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam. (2020). *Tài liệu nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Quân đội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025*. Nxb. Quân đội nhân dân.